

HOSE 09/03/2015

VNINDEX 588.44 -5.53 -0.93%

KLGD 98,831,480 CP

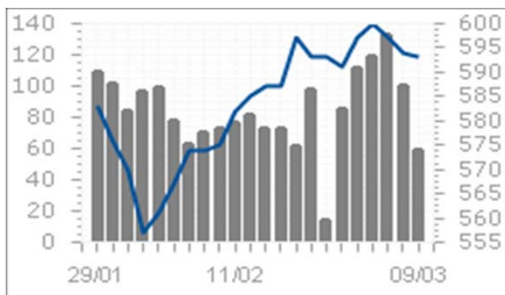
GTGD 1,866.17 Tỷ

GTR NDTNN - 115.12 Tỷ

CP Tăng giá 52 CP

CP Giảm giá 175 CP

CP Đứng giá 77 CP



HNX 09/03/2015

HNXINDEX 85.90 -0.89 -1.03%

KLGD 38,078,118 CP

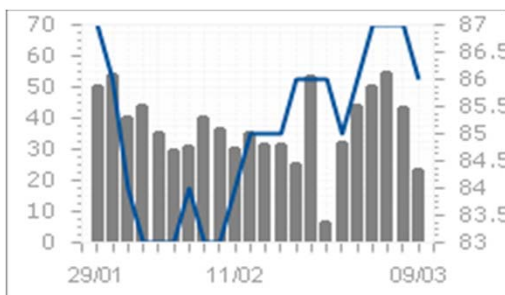
GTGD 494.65 Tỷ

GTR NDTNN 3.00 Tỷ

CP Tăng giá 74 CP

CP Giảm giá 121 CP

CP Đứng giá 184 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 620.88 -1.87 -0.30%

HNX30 166.70 -1.77 -1.05%

Tâm điểm

- ▶ Chỉ số 2 sàn rơi khỏi ngưỡng hỗ trợ
- ▶ Khối ngoại tăng cường hoạt động bán là tín hiệu tiêu cực
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
--------------------	--------------	-----	-----	-----	-----

Theo thị trường

HOSE	1,092,021	13.3	2.8	20.1%	10.2%
HNX	144,834	11.2	1.7	11.5%	4.5%
Toàn bộ thị trường	1,236,855	13.3	2.7	19.9%	9.7%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	6,550	8.1	0.8	10.1%	6.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	22,636	9.3	1.5	17.1%	10.4%
Thép và sản phẩm thép	34,250	9.1	1.6	22.1%	10.1%
Khai khoáng	12,484	107.3	6.3	-5.1%	-4.3%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	28,015	10.7	1.5	16.9%	8.4%
Xây dựng	35,424	13.1	1.1	9.6%	3.0%
Máy công nghiệp	8,742	7.1	1.2	18.2%	12.6%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,678	8.0	1.5	19.3%	14.1%
Lốp xe	8,438	11.1	2.7	24.3%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	24,741	15.3	2.2	19.1%	7.8%
Thực phẩm	198,640	21.8	4.6	21.9%	15.4%
Dược phẩm	16,026	12.2	2.7	21.5%	13.9%
Phần mềm	17,497	10.6	2.1	21.3%	8.0%
Sản xuất & phân phối điện	30,777	7.8	1.5	20.0%	9.5%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	156,459	10.6	4.1	39.8%	26.4%
Bảo hiểm nhân thọ	25,654	20.2	2.1	10.4%	2.5%
Môi giới chứng khoán	27,331	9.8	1.4	12.0%	8.6%
Ngân hàng	302,441	13.9	1.6	10.9%	0.9%
Bất động sản	162,597	15.9	2.3	16.2%	4.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	32,342	7.2	1.5	21.8%	9.2%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

VietinBankSc

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Nhận định VietinbankSc

Thị trường phiên giao dịch ngày 9/3:

'- Thông tin tác động đến thị trường chủ yếu đến từ một số nhìn nhận về chính sách của nhà nước như khả năng tăng giá điện, xu hướng nhập khẩu các sản phẩm từ khoáng sản, hay các vấn đề về tái cơ cấu và mua lại ngân hàng với giá chỉ 0 đồng. Về thông tin quốc tế, tác động đáng kể nhất vẫn là diễn biến của giá dầu, các gói QE và đặc biệt là quá trình tái cơ cấu ETF và khả năng rót vốn của khối ngoại.

'- Các chỉ số chịu áp lực điều chỉnh trong ngắn hạn, lực cầu khá vững giúp các chỉ số vẫn nằm trên các đường MA dài hạn. Tuy nhiên khối ngoại đang tăng cường bán mạnh có thể khiến các chỉ số giảm điểm và khả năng sẽ test các nhóm các đường MA dài hạn.

Khuyến nghị với nhà đầu tư:

Vùng hỗ trợ mạnh đối với Vn-Index là 580-585, HNX-Index là vùng 85-85.5. Có thể giải ngân nếu các chỉ số rơi về vùng hỗ trợ này và bật tăng trở lại.

▶ **Diễn biến vĩ mô**

Tin doanh nghiệp

Haeng Sung ký hợp đồng thuê 10 ha đất tại KCN Trảng Duệ của KBC

Theo tin từ Tổng công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc KBC, ngày 6/3/2015, Hợp đồng nguyên tắc thuê lại đất giữa HAENG SUNG - KBC - SHP đã được ký kết. Theo đó, Haeng Sung đã quyết định thuê 10 ha đất tại Khu công nghiệp Trảng Duệ, thuộc Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng. Tổng số vốn đầu tư dự kiến của Haeng Sung tại KCN Trảng Duệ là 100 triệu USD. Kinh Bắc cho biết thêm, một số nhà đầu tư nước ngoài đến KCN Trảng Duệ vào cuối năm 2014 được chuyển sang năm 2015 là khoảng 20ha. Theo tính toán của công ty, tổng doanh thu của các hợp đồng ước tính đạt khoảng 500 tỷ đồng, tương đương với lợi nhuận ước tính là 200 tỷ đồng trong quý I/2015.

PVA sẽ bán hơn 19 triệu cổ phần PXI cho Vissai trong vòng 15 năm

Giá trị cổ phần bán ra khoảng 177,5 tỷ đồng sẽ dùng để trả các khoản nợ của PVA và trả nợ cổ phần cho PVX, Idico Long Sơn.

Diễn biến vĩ mô trong nước

Thị trường trái phiếu Chính phủ Việt Nam tăng trưởng nhanh nhất Đông Á

Tính đến nay, tổng giá trị trái phiếu Chính phủ đang lưu hành đạt xấp xỉ 680.000 tỷ đồng, tăng hơn 4 lần so với năm 2009 và tương đương 18% GDP. Quy mô thị trường trái phiếu Chính phủ đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 23%/năm trong 5 năm qua, được đánh giá có mức tăng trưởng dẫn đầu các nền kinh tế mới nổi tại khu vực Đông Á cũng như khu vực ASEAN + 3.

Đàm phán EVFTA là động thái tích cực trong quan hệ Việt Nam-EU

Ngày 24/3 tới, Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU) sẽ tiếp tục vòng đàm phán thứ 12 tại Hà Nội về Hiệp định thương mại tự do (EVFTA).

Kim ngạch thương mại Việt Nam-Singapore tiếp tục tăng mạnh

Theo số liệu từ Cơ quan Thống kê Singapore, xuất khẩu của Việt Nam sang Singapore trong tháng 1/2015 tăng 6,2% so với cùng kỳ năm trước và đạt 458 triệu SGD. Giá trị nhập khẩu của Việt Nam từ Singapore trong tháng 1/2015 đạt 1,7 tỷ SGD. Hầu hết các mặt hàng xuất khẩu sang Việt Nam đều tăng trưởng cao, đồ uống và rượu tăng 192,5% lên hơn 87 triệu SGD; hóa chất tăng 182% và đạt gần 32 triệu SGD; điện thoại và linh kiện tăng hơn 146% (đạt 680 triệu SGD); các sản phẩm chế tạo từ sắt thép tăng hơn 156% (đạt 11 triệu SGD). Trong tháng 1/2015, chỉ có mặt hàng bưu phẩm xuất khẩu giảm gần 46% (đạt 15 triệu SGD)...Trong tổng giá trị nhập khẩu từ Singapore của Việt Nam, nhập khẩu hàng nội địa có xuất xứ từ Singapore đạt 621 triệu SGD, tăng 5,8%, hàng tái xuất đạt hơn 1 tỷ SGD, tăng 9,6% so với cùng kỳ năm ngoái.

Diễn biến vĩ mô thế giới

Kinh tế Nhật Bản tăng trưởng chậm hơn dự kiến

Quý IV/2014 tuy đã thoát khỏi suy thoái song kinh tế Nhật Bản lại tăng trưởng chậm hơn so với ước tính ban đầu. Cụ thể, theo số liệu chính thức của Nội các Nhật Bản, nền kinh tế lớn thứ 3 thế giới chỉ tăng trưởng 1,5% so với cùng kỳ năm 2013 trong quý IV. Con số này thấp hơn số liệu ước tính ban đầu là 2,2%. Bộ Thương mại Nhật Bản cho biết, thặng dư tài khoản vãng lai của Nhật Bản giảm xuống 61,4 tỷ yên trong tháng 1 từ mức 187,2 tỷ yên của tháng 12/2014. Trong đó, xuất khẩu vẫn tăng trưởng thuận lợi nhờ yên suy yếu.

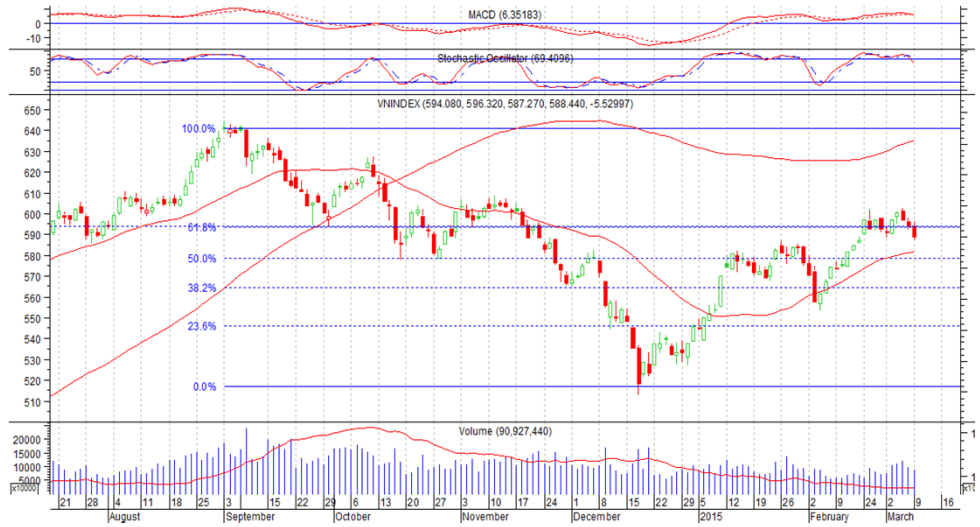
Ngân hàng nước ngoài siết luật cho vay với Trung Quốc

Các ngân hàng nước ngoài dường như không còn quá tin tưởng vào khối doanh nghiệp nhà nước (SOE) Trung Quốc. Theo đó, một số ngân hàng nước ngoài yêu cầu các SOE Trung Quốc phải thế chấp tài sản để giảm thiểu rủi ro nợ xấu.

HOSE 09/03/2015 VNINDEX 588.44 -5.53 -0.93% 98,831,480 CP 1,866.17 bil VND

Ngưỡng hỗ trợ 590 bị xuyên thủng

-VN-INDEX đạt 588.84 điểm, giảm 5.53 điểm tương ứng giảm 0.93%. Một cây nến đỏ thứ 3 liên tiếp hình thành xuyên thủng ngưỡng hỗ trợ 590
 '-Chỉ số Stochastic Oscillator giảm mạnh từ 85 xuống 69 cho tín hiệu bán trong ngắn hạn trong phiên hôm nay.
 '- VN-Index đang duy trì bên trên nhóm MA dài hạn (SMA300, SMA100, ...) và đường MACD hôm nay giảm nhưng vẫn nằm phía trên đường zero nên quan điểm tăng dài hạn vẫn được duy trì.
 '- Ngưỡng hỗ trợ mạnh cho đợt điều chỉnh này là vùng 580-585



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	-0.1 (-0.9%)	10,565,570
HQC	0.1 (1.4%)	7,689,270
KBC	-0.1 (-0.6%)	5,573,760
HAI	-1.1 (-6.6%)	4,063,060
JVC	0.6 (2.7%)	3,245,050

HOSE Top 5 theo % tăng

TMS	3.4 (7.0%)	3,670
VPH	0.7 (6.5%)	106,380
CMX	0.5 (6.4%)	216,860
TMT	1.6 (6.2%)	154,370
UDC	0.3 (5.9%)	368,940

HOSE Top 5 theo % giảm

CMV	-1.1 (-6.9%)	1,000
STG	-1.7 (-6.9%)	1,750
RDP	-1.3 (-6.8%)	110
LGC	-2.3 (-6.8%)	27,270
DTT	-0.7 (-6.7%)	200

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

VIC	6.0 tỷ	120,660
HBC	5.3 tỷ	301,000
PVT	4.7 tỷ	329,140
BID	4.7 tỷ	256,000
SVC	2.9 tỷ	150,000

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

PDR	-57.6 tỷ	- 3,000,000
VCB	-22.1 tỷ	- 604,460
GAS	-13.2 tỷ	- 168,290
HPG	-11.2 tỷ	- 232,270
NBB	-7.3 tỷ	- 352,800

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-4,338,590	- 115.12

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS-Amrs HOSE tăng từ mức 0.5 lên 0.84 cho thấy các mã tăng giá cân bằng với các mã giảm giá, bên mua và bán không có sự chênh lệch nhiều.
- ▶ Các nhóm cổ phiếu đều giảm, Mid Cap bị bán mạnh nhất với 1.13%, Small Cap đứng thứ 2 với 0.88%, Large Cap và Micro Cap giảm lần lượt 0.82%, và 0.43%.
- ▶ Các nhóm cổ phiếu CTG, VCB, BID, GAS... ảnh hưởng đến mức giảm của thị trường, trong khi đó HPG, EIB, STB... hỗ trợ tích cực đặc biệt là HPG.
- ▶ Thanh khoản tăng dần vào cuối phiên khi lực bán và lực cầu bắt đầu đều tăng mạnh, tuy nhiên thanh khoản vẫn sụt giảm nhẹ so với phiên trước đó.
- ▶ Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 115 tỷ đồng, bán mạnh ròng mạnh PDR 57.6 tỷ, VCB 22.1 tỷ, GAS 13.2 tỷ, HPG 11.2 tỷ... mua ròng nhiều VIC, HBC, PVT...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	78.0	147,810.00	10.7	4.2	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	107.0	107,012.69	17.6	5.4	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	36.4	97,006.74	21.7	2.3	10.6%	0.9%
VIC	1,454.6	49.7	72,291.39	21.7	3.6	18.2%	3.8%
CTG	3,723.4	18.7	69,627.67	12.5	1.3	10.5%	0.9%
MSN	735.8	88.0	64,751.12	59.9	4.3	7.3%	2.2%
BID	2,811.2	18.1	50,882.77	10.5	1.6	15.2%	0.8%
BVH	680.5	37.1	25,245.49	20.2	2.1	10.4%	2.5%
HPG	488.6	48.6	23,748.06	7.2	1.9	29.4%	13.9%
STB	1,142.5	20.0	22,850.23	10.1	1.2	12.6%	1.3%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
BID	2,811.2	18.1	50,882.77	10.5	1.6	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	18.7	69,627.67	12.5	1.3	17.3	GIU
HAG	789.9	22.4	17,693.74	12.0	1.2	29.5	MUA
FPT	343.9	49.2	16,919.60	10.6	2.2	NA	TH.DOI
VCB	2,665.0	36.4	97,006.74	21.7	2.3	19.4	BAN
VNS	56.5	42.5	2,403.35	7.7	1.9	51.5	MUA

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	VIC	186,040,586	0.16%	211,660	10.56	91,000	4.55	-	-	-	-
2	HBC	7,077,554	0.32%	301,000	5.34	-	-	-	-	-	-
3	PVT	88,438,890	0.14%	329,140	4.70	-	-	-	-	-	-
4	BID	818,067,326	0.01%	256,000	4.66	-	-	-	-	-	-
5	SVC	8,216,997	0.16%	150,000	2.92	-	-	-	-	-	-
6	HTI	10,590,278	0.07%	114,000	1.96	-	-	-	-	-	-
7	KBC	97,072,480	0.24%	100,500	1.71	-	-	-	-	-	-
8	BMI	5,430,758	0.42%	90,000	1.62	280	0.01	-	-	-	-
9	HAG	131,931,190	25.88%	94,880	2.14	25,000	0.56	-	-	-	-
10	CII	15,905,579	34.54%	54,230	1.01	-	-	-	-	-	-
11	SHP	44,508,758	1.50%	49,970	0.94	-	-	-	-	-	-
12	TDH	588,313	47.60%	56,330	1.05	6,020	0.11	-	-	-	-
13	MSN	99,617,104	34.59%	60,320	5.31	51,180	4.50	44,850	3.95	44,850	3.95
14	JVC	531,493	48.53%	32,000	0.73	10	0.00	-	-	-	-
15	HQC	92,297,638	2.85%	100,050	0.71	-	-	-	-	-	-
16	TLG	7,794,439	19.91%	12,000	0.65	200	0.01	-	-	-	-
17	CNG	6,530,804	24.81%	12,290	0.39	2,000	0.06	-	-	-	-
18	NCT	11,504,167	2.84%	3,000	0.32	-	-	-	-	-	-
19	HTL	409,107	43.89%	5,000	0.21	-	-	-	-	-	-
20	HT1	132,710,447	7.27%	10,140	0.20	-	-	-	-	-	-
21	NSC	3,061,837	28.98%	2,500	0.20	-	-	-	-	-	-
22	DRC	9,083,885	38.07%	2,570	0.15	-	-	-	-	-	-
23	SZL	8,025,040	8.87%	7,400	0.14	-	-	-	-	-	-
24	TMT	13,829,408	4.16%	6,030	0.16	1,000	0.03	-	-	-	-
25	SFI	3,324,816	16.78%	4,280	0.12	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	PDR	47,416,700	12.58%	-	-	-	-	-	-	#####	57.60
2	VCB	239,882,216	21.00%	121,550	4.44	726,010	26.57	-	-	-	-
3	GAS	880,709,140	2.52%	12,010	0.94	180,300	14.18	-	-	-	-
4	HPG	33,613,178	42.12%	10,230	0.49	242,500	11.74	-	-	-	-
5	NBB	2,251,683	45.14%	-	-	352,800	7.30	-	-	-	-
6	STB	293,891,457	6.35%	28,810	0.58	318,310	6.40	-	-	-	-
7	PVD	28,948,164	39.45%	11,960	0.70	91,090	5.29	-	-	-	-
8	TRC	10,157,120	15.14%	34,000	0.88	177,170	4.61	-	-	-	-
9	BVH	168,187,928	24.28%	121,390	4.49	206,090	7.65	-	-	-	-
10	MWG	36,337	48.97%	4,100	0.52	28,090	3.45	-	-	-	-
11	CTG	32,320,342	29.13%	250,000	4.70	373,430	7.05	-	-	-	-
12	SSI	45,319,161	36.27%	51,490	1.18	153,210	3.52	-	-	-	-
13	DPM	91,476,726	24.93%	5,240	0.16	64,000	2.00	-	-	-	-
14	TIX	6,345,442	22.56%	-	-	72,000	1.51	-	-	-	-
15	LCG	8,763,408	37.51%	-	-	175,000	1.34	-	-	-	-
16	VHC	21,255,408	26.00%	310	0.01	31,300	1.29	-	-	-	-
17	PAC	6,800,823	23.80%	-	-	50,000	1.23	-	-	-	-
18	PPC	104,650,108	16.92%	2,810	0.07	49,180	1.25	-	-	-	-
19	DQC	9,263,274	16.86%	11,000	0.65	30,360	1.79	-	-	-	-
20	IJC	95,811,845	14.06%	2,390	0.03	90,350	1.16	-	-	-	-
21	DPR	10,153,950	25.39%	-	-	30,000	1.11	-	-	-	-
22	DXG	30,299,005	18.91%	9,000	0.16	67,210	1.21	-	-	-	-
23	LSS	25,572,333	12.47%	-	-	80,000	0.69	-	-	-	-
24	MPC	27,298,960	10.00%	-	-	3,610	0.38	-	-	-	-
25	GIL	5,092,622	12.43%	-	-	12,000	0.35	-	-	-	-

HNX 09/03/2015 HNX-Index 85.90 -0.89 -1.03% 38,078,118 CP 494.65 bil. VND

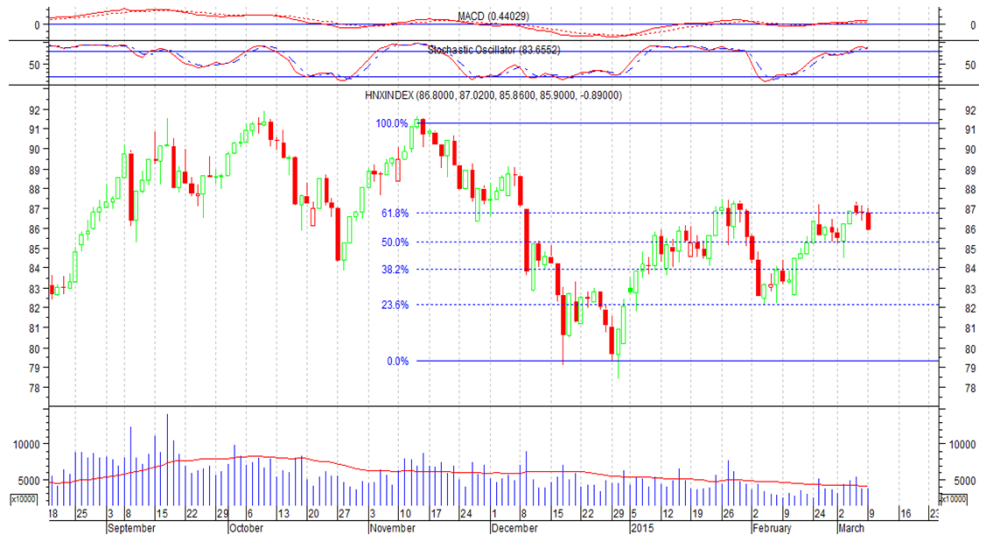
HNX-Index có khả năng tiếp tục điều chỉnh

-HNX-Index đạt 85.9 điểm, giảm 0.89 điểm tương ứng giảm 1.03%. Sau cây nến Doji hôm trước thì hôm nay một cây nến Bearish Belt Hold hình thành cho thấy khả năng giảm điểm vào phiên tiếp.

'- Chỉ số MACD giảm nhẹ nhưng vẫn trên đường zezo nên chưa có tín hiệu bán.

'- Stochastic Oscillator giảm từ 90 xuống 86 nhưng vẫn duy trì trên đường 80.

'- Ngưỡng hỗ trợ của HNX-Index là vùng 85



HNX Top 5 theo KLGD

KLF	-0.2 (-1.9%)	5,424,260
VIX	-0.5 (-3.1%)	2,749,000
SHN	0.3 (8.6%)	2,418,270
PVX	-0.2 (-3.8%)	1,786,950
FIT	-0.4 (-2.2%)	1,664,110

HNX Top 5 theo % tăng

QST	1.2 (15.8%)	-
VTS	0.7 (10.0%)	130
PJC	1.3 (9.9%)	7,500
VMC	2 (9.6%)	2,900
CJC	2.2 (9.5%)	100

HNX Top 5 theo % giảm

CAN	-2.9 (-10.0%)	400
ALT	-1.1 (-9.6%)	250
PVB	-3.2 (-8.4%)	732,500
SAP	-1 (-8.3%)	100
TBX	-0.8 (-8.2%)	300

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

CEO	1,6 tỷ	129,960
SHB	1,5 tỷ	167,300
PGS	0,9 tỷ	29,200
WCS	0,3 tỷ	2,600
SD5	0,3 tỷ	20,900

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

DBC	-1,2 tỷ	39,500
LAS	-0,6 tỷ	19,400
PVG	-0,4 tỷ	49,100
VNT	-0,2 tỷ	3,900
NBC	-0,2 tỷ	12,700

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	282,660	3.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS-Amrs HNX tăng từ 1.2 lên 1.5 cho thấy các mã giảm giá nhiều hơn các mã tăng giá, bên bán đang chiếm ưu thế trên HNX.
- ▶ Nhóm cổ phiếu dầu khí ảnh hưởng tới mức giảm của chỉ số nhiều mã giảm mạnh từ khá sớm như: PVC, PVS, PVB, PVE, PVG...
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt cũng chung xu thế: BVS giảm 400 đồng; PVS, VCG, VND giảm 300 đồng; PVX, SCR giảm 200 đồng; ACB, SHB giảm 100 đồng..
- ▶ Áp lực bán lan đều từ các cổ phiếu vốn hóa lớn đến các cổ phiếu vốn hóa nhỏ. Lực cầu bắt đáy khiến thanh khoản vẫn duy trì ngang bằng với phiên trước đó.
- ▶ Khối ngoại mua ròng nhẹ trên HNX với hơn 3 tỷ đồng giá trị. Các mã được mua nhiều là CEO 1.3 tỷ, SHB 1.5 tỷ...bán ròng nhiều ở DBC 1.2 tỷ...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	16.9	15,147.03	16.1	1.2	7.6%	0.6%
PVS	446.7	27.2	12,150.25	7.0	1.3	20.0%	7.0%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	-	67.6	-11.1%	-8.8%
SHB	886.1	8.8	7,797.53	9.6	0.8	7.8%	0.5%
VCG	441.7	13.3	5,874.75	19.6	1.1	5.4%	1.3%
OCH	200.0	24.7	4,940.00	183.1	2.4	1.3%	0.7%
PVI	225.2	18.1	4,075.36	14.6	0.7	4.5%	1.8%
VNR	131.1	24.8	3,250.68	9.7	1.2	13.2%	6.3%
NTP	56.3	51.0	2,873.30	6.8	2.0	24.2%	14.8%
LAS	77.8	32.7	2,545.11	5.8	1.7	30.3%	16.2%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	13.3	5,874.75	19.6	1.1	NA	TH.DOI
ACB	896.3	16.9	15,147.03	16.1	1.2	13.0	BAN
PVS	446.7	27.2	12,150.25	7.0	1.3	NA	TH.DOI
NTP	56.3	51.0	2,873.30	6.8	2.0	NA	TH.DOI
SCR	187.7	7.9	1,482.72	48.2	0.7	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.8	7,797.53	9.6	0.8	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang** **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
quangnh@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- Tư vấn đầu tư
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.